

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2020/HS-ST

Ngày 27-9-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Chuông và ông Nguyễn Chí Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly – Thư ký viên Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Trọng P, sinh năm 1977, tại Nam Sách.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã ThT, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Trọng N (ông N được Nhà nước tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng, Huy chương kháng chiến hạng nhất) và bà Đinh Thị K; có vợ là Phùng Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/7/2020 đến 17/7/2020. Sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Giang N, sinh năm 1992, HKTT: Xóm 13, xã Phúc Thọ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Chị N vắng **mặt (có đơn đề nghị xử vắng mặt)**.

Người làm chứng:

1. Chị Đinh Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ: KDC Lĩnh Đông, phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1972; địa chỉ: Số 494 Trần Hưng Đạo, phường Ngọc Châu, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Chị H, anh T đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/7/2020, Hoàng Trọng P cùng với bạn là Nguyễn Đức T, Đinh Ngọc Tuyên đến quán karaoke C ở KDC Lĩnh Đông, phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để hát. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, P thấy mệt nên đi ra khỏi phòng hát tìm chỗ nằm nghỉ. P thấy cạnh phòng hát có 01 phòng không đóng cửa (là phòng ngủ của chị Nguyễn Thị Giang N, sinh năm 1992, nơi ĐKKHKT: Xóm 13, xã Phúc Thọ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, là nhân viên quán karaoke Chúc Anh Đài), vào phòng thấy không có ai nên đóng cửa lại nằm nghỉ trên đệm. P thấy trên đệm có 01 túi xách màu đen, mở túi ra kiểm tra thấy bên trong có một chiếc ví màu đen, mở ví kiểm tra thấy có tiền. P lấy toàn bộ số tiền trong ví đút vào túi quần bò đang mặc rồi để lại chiếc ví, đi ra ngoài. Sau đó P đi về nhà và lấy số tiền lấy được ra đếm được tổng số là 12.900.000 đồng.

Ngày 12/7/2020 chị N có đơn trình báo Công an thị xã Kinh Môn. Ngày 14/7/2020, P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đầu thú, giao nộp lại số tiền 12.900.000 đồng và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 17/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã trả lại chị Nguyễn Thị Giang N số tiền 12.900.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 15/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố Hoàng Trọng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (sau đây gọi tắt là: BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt: HĐXX) chiếu cố giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

Bị hại – chị N vắng mặt, có đơn xin vắng mặt. Tại đơn xin vắng mặt chị N xác định đã nhận đủ số tiền mà bị cáo chiếm đoạt từ Cơ quan điều tra, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác, đề nghị HĐXX giảm nhẹ TNHS cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Trọng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS. Xử phạt Hoàng Trọng P từ 09 đến

12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền chiếm đoạt để khắc phục hậu quả, bị hại đã nhận và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không phải giải quyết.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng:* HĐXX xác định hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định bị cáo Hoàng Trọng P có tội và áp dụng pháp luật:* Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận, khoảng 17 giờ ngày 11/7/2020, tại quán karaoke C ở Khu dân cư Lĩnh Đông, phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, bị cáo đã nén lút lấy số tiền 12.900.000 đồng của chị Nguyễn Thị Giang N, sinh năm 1992, nơi ĐKKHKT: Xóm 13, xã Phúc Thọ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Sự thừa nhận đó phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên vì mục đích cá nhân nên P đã chiếm đoạt tiền của chị N, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố để tòa án xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] *Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, HĐXX xác định là tội phạm ít nghiêm trọng. Bị cáo không có tiền án, tiền sự; không bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố để được Nhà nước tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì, Huy chương kháng chiến hạng nhất; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy bị cáo phạm tội do cơ hội, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, người phạm tội có khả năng tự cải tạo, không cần bắt phải chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần có mức án phù hợp và cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS để bị cáo tự cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét tính chất, mức độ ít nghiêm trọng của hành vi phạm tội; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo đã khắc phục hậu quả nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền chiếm đoạt là 12.900.000 đồng, Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại, bị hại đã nhận đủ, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không phải giải quyết.

[6] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Trọng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng P 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/9/2020).

Giao Hoàng Trọng P cho Ủy ban nhân dân xã ThT, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại các điều 68, 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

3/ Về án phí: Bị cáo Hoàng Trọng P phải chịu 200.000^d (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bị cáo Hoàng Trọng P;
- Bị hại;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT CA thị xã Kinh Môn;
- CQ THAHS;
- CCTHADS thị xã Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Phúc

